TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2022/HSST
Ngày: 25-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Tuyển.

2. Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hải Lý - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Trung K**, sinh năm 1971 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 09/12; con ông Phan Ngọc S (đã chết) và bà Đặng Thị T; bị cáo có vợ là Đinh Thị S; có 04 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 20/02/2021, Phan Trung K bị Công an xã E, huyện K ra quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2022 đến ngày 05/9/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Họ và tên: **Mai Văn H**, sinh năm 1975 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 08/12; con ông Mai Văn H và bà Nguyễn Thị V; bị cáo có vợ là Mông Thị B; có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2022 đến ngày 05/9/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Họ và tên: **Hứa Văn C**, sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; tôn giáo: Không; dân tộc: Nùng; trình độ học vấn: 08/12; con ông Hứa Văn P (đã chết) và bà Triệu Thị C; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2022 đến ngày 05/9/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Họ và tên: **Chu Văn T**, sinh năm 1970 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; tôn giáo: Không; dân tộc: Nùng; trình độ học vấn: 01/12; con ông Chu Văn C (đã chết) và bà Phùng Thị D; bị cáo có vợ là Lục Thị C; có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2022 đến ngày 05/9/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lục Thị C, sinh năm 1973.

Trú tại: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 27/8/2022, Chu Văn T đang ở nhà tại xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì có 4 người khách T không quen biết đến nhà hỏi mua sầu riêng. Khi biết T đã bán hết sầu riêng thì những người này ngồi lại chơi nói chuyện. Trong lúc nói chuyện, có một người hỏi T cho họ mượn nhà chơi đánh bạc đến cuối ngày và hứa cho tiền thì T đồng ý. Sau đó những người này vào nhà bếp của T đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng", còn T đi làm rẫy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi về nhà, T thấy một số người vẫn đang đánh bạc tại nhà bếp nên vào ngồi xem thì được đưa cho số tiền xâu là 500.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/8/2022, khi Mai Văn H, Phan Trung K, Hứa Văn C cùng một số đối tượng khác đang đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc phát hiện lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Tạm giữ trên chiếu bạc gồm: 25.300.000 đồng trên chiếu bạc; 02 bộ bài tú lơ khơ; 01 chăn màu hồng kích thước 200cm x 160cm và tạm giữ trên người Chu Văn T số tiền 500.000 đồng. Trong quá trình vây bắt lợi dụng sơ hở một số đối tượng (chưa xác minh được nhân thân lai lịch) đã bỏ chạy thoát.

Cách thức đánh bạc như sau: Những ai tham gia đánh bạc, thì đặt xuống mỗi người 50.000 đồng, rồi sau đó người chia bài sẽ chia cho mỗi người tham gia đánh bạc 03 quân bài. Sau khi chia xong thì những người được chia bài đều cầm lên để xem và có thể tiếp tục tố thêm số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Nếu không có ai theo tố thì người tố thắng, còn nếu có người theo thì sau khi tố xong, người tố ban đầu và những người theo bắt

đầu so bài tính điểm để xác định người thắng cược. Hình thức tính điểm như sau: Các lá bài từ quân A đến quân 9 tương tự số điểm từ 1 đến 9, lá bài từ 10 đến lá K được tính là 0 điểm, trong đó lớn nhất là "Khạp" (3 lá bài giống nhau); "Liêng" (là sảnh dây gồm 3 lá bài có số điểm liền kề liên tiếp); "Ba tiên" là các lá bài gồm các quân J, Q, K nhưng không được sếp theo sảnh và cuối cùng là tính điểm (các lá bài cộng lại từ 0 đến 9).

Quá trình điều tra đã xác định được: Chu Văn T là người cho mượn nhà của mình làm địa điểm để mọi người tham gia đánh bạc. T không đặt ra quy định thu tiền xâu của những người đến tham gia đánh bạc, tuy nhiên khi đang đánh bạc thì các đối tượng tự nộp tiền xâu 50.000 đồng, T đã thu được 500.000 đồng tiền xâu, đã bị tạm giữ. Mai Văn H mang theo 12.000.000 đồng, khi tham gia đánh bạc H sử dụng toàn bộ số tiền mang theo để đánh bạc, khi đến đánh bạc thì H chưa đóng tiền xâu. Quá trình đánh bạc H để tiền trên chiếu bạc, chưa xác định được thắng thua và đã bị Cơ quan điều tra thu giữ. Phan Trung K mang theo 5.000.000 đồng, đã đóng 50.000 đồng tiền xâu, còn lại 4.950.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc K để tiền trên chiếu bạc, chưa xác định được thắng thua và đã bị Cơ quan điều tra thu giữ. Hứa Văn C mang theo 2.800.000 đồng, khi tham gia đánh bạc C sử dụng toàn bộ số tiền mang theo để đánh bạc, khi đến đánh bạc thì C chưa đóng tiền xâu. Quá trình đánh bạc C để tiền trên chiếu bạc, chưa xác định được thắng thua và đã bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 30/KL - HĐĐG ngày 20/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Pắc kết luận: 01 căn phòng nhà bếp bằng gỗ nhà sàn kiểu dân tộc, sàn ván dày 3cm, vách làm bằng gỗ nhóm IV, không đóng trần, mái lợp ngói, diện tích 20,5m^2 được xây dựng năm 2017 trên quyền sử dụng đất của hộ gia đình bà Lục Thị C tại xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Tổng giá trị tài sản là 17.973140 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-HS ngày 09/11/2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Phan Trung K, Mai Văn H, Hứa Văn C về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Bị cáo Chu Văn T về tội: "Gá bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và khẳng định hành vi của các bị cáo Phan Trung K, Mai Văn H, Hứa Văn C đã phạm tội "Đánh bạc"; bị cáo Chu Văn T đã phạm tội "Gá bạc"; đồng thời phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Chu Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Trung K từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hứa Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Hứa Văn C có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 25.800.000 đồng thu được tại chiếu bạc và trên người các bị cáo để sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài Tây đã qua sử dụng, 01 chăn màu hồng kích thước 200cm x 160cm, là công cụ dùng để đánh bạc (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2022)

Đối với địa điểm để các đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc, gá bạc tại xã E, huyện K, là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Chu Văn T và vợ là bà Lục Thị C. Bị cáo T sử dụng căn phòng nhà bếp bằng gỗ cho các bị cáo đánh bạc và thu tiền xâu, giá trị căn phòng là 17.973140 đồng. Việc bị cáo T sử dụng căn phòng trên cho các bị cáo đánh bạc và thu tiền tiền xâu thì bà Lục Thị C không biết, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Chu Văn T ½ trị giá căn phòng nơi các bị cáo dùng đánh bạc, tương ứng với số tiền 17.973.140 đ : 2 = 8.986.570 đồng.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 ngày 27/8/2022, tại nhà Chu Văn T ở xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Mai Văn H, Phan Trung K, Hứa Văn C đang đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" thắng, thua bằng tiền, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc bắt quả tang thu giữ tổng số tiền là 25.300.000 đồng. Đối với bị cáo Chu Văn T tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng T dùng nhà ở của mình cho các đối tượng đánh bạc để thu lợi bất chính số tiền là 500.000 đồng.

Vì vậy, hành vi của các bị cáo Phan Trung K, Mai Văn H, Hứa Văn C đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Chu Văn T đã phạm vào tội "Gá bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Điều 322 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên;

[3] Xét về tính chất vụ án, mức độ của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội bị Nhà nước nghiêm cấm. Song vì lười lao động, muốn có tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã bất chấp. Do đó, hành vi của các bị cáo phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, bị cáo Chu Văn T là người cho mượn nhà của mình làm địa điểm để các bị cáo tham gia đánh bạc, bị cáo đã thu được 500.000 đồng tiền xâu.

Các bị cáo Phan Trung K, Mai Văn H, Hứa Văn C, là những người tham gia đánh bạc và số tiền dùng vào việc đánh bạc có mức độ, cụ thể: Bị cáo Mai Văn H tham gia đánh bạc với số tiền 12.000.000 đồng; bị cáo Phan Trung K tham gia đánh bạc với số tiền 4.950.000 đồng; bị cáo Hứa Văn C tham gia đánh bạc với số tiền 2.800.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cân nhắc đến tính chất và mức độ tham gia, hậu quả, nhân thân cũng như số tiền mà các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Hứa Văn C, Chu Văn T là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo Mai Văn H có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; nên các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng đối với các bị cáo để xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét thấy, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và có cơ sở chấp nhận. Do hoàn cảnh gia đình của bị cáo Hứa Văn C khó khăn nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 25.800.000 đồng thu được tại chiếu bạc và trên người các bị cáo để sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài Tây đã qua sử dụng, 01 chăn màu hồng kích thước 200cm x 160cm, là công cụ dùng để đánh bạc (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2022).

Đối với địa điểm để các đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc, gá bạc tại xã E, huyện K, là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Chu Văn T và vợ là bà Lục Thị C. Bị cáo T sử dụng căn phòng nhà bếp bằng gỗ cho các bị cáo đánh bạc và thu tiền xâu, giá trị căn phòng là 17.973140 đồng. Việc bị cáo T sử dụng căn phòng trên cho các bị cáo đánh bạc và thu tiền tiền xâu thì bà Lục Thị C không biết, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Chu Văn T ½ trị giá căn phòng nơi các bị cáo dùng đánh bạc, tương ứng với số tiền 17.973.140đ : 2 = 8.986.570 đồng.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc các bị cáo Phan Trung K, Mai Văn H, Hứa Văn C, Chu Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Phan Trung K, Mai Văn H, Hứa Văn C phạm tội "Đánh bạc"; bị cáo Chu Văn T phạm tội "Gá bạc".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Chu Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2022 đến ngày 05/9/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Trung K 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2022 đến ngày 05/9/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Mai Văn H 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2022 đến ngày 05/9/2022.

Giao bị cáo Phan Trung K, Chu Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã E; bị cáo Mai Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã K, huyện K giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hứa Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/8/2022 đến ngày 05/9/2022. Bị cáo được khấu trừ là 10 ngày x 3 = 30 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Hứa Văn C còn phải chấp hành 01 (một) năm 05 (năm) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã E, huyện K nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hứa Văn C cho Uỷ ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 25.800.000 đồng thu được tại chiếu bạc và trên người các bị cáo để sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Chu Văn T ½ trị giá căn phòng nơi các bị cáo dùng đánh bạc, với số tiền là 8.986.570 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài Tây đã qua sử dụng, 01 chăn màu hồng kích thước 200cm x 160cm, là công cụ dùng để đánh bạc (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2022).

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo Phan Trung K, Mai Văn H, Hứa Văn C, Chu Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đăk Lăk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- T.H.A.H.S CA huyện Krông Pắc;
- CQ CSĐT CA huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- UBND xã E; UBND xã K;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Thị Huyền Trang